TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 20 - 6 - 2019
V/v Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Sol
Ông Phạm Văn Đông

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Tăng Thị Nhớ là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Dễ – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số:15/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019 về việc *"Xin ly hôn"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số:12/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hà Cẩm Nh, sinh năm 1996
Địa chỉ: Ấp Tân T, xã Tam Giang T, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:* Anh Chung Wei W, sinh năm 1968
Địa chỉ: Số 397 Đoạn 1 lộ Vĩnh Tr, khóm 023, phường Điền L, thành phố Đầu Ph, huyện Liêu Lật, Đài Loan.

Tại phiên tòa chị Nh có mặt, anh Chung Wei W xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn chị Hà Cẩm Nh trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Chung Wei W sau thời gian tìm hiểu thì chị và anh Chung Wei W tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 19/11/2018.

Sau khi kết hôn chị và anh Chung Wei W chung sống với nhau hạnh phúc. Tuy Nh, trong thời gian chung sống với nhau, do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cự cãi, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Nh yêu cầu được ly hôn với anh Chung Wei W.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin vắng mặt ngày 09/4/2019 bị đơn là anh Chung Wei W trình bày: Về mối quan hệ hôn nhân cũng như nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, anh Chung Wei W xác định giống lời trình bày của chị Nh. Anh Chung Wei W đồng ý ly hôn với chị Nh. Đồng thời, do điều kiện địa lý xa xôi và bận nhiều công việc phải về Đài Loan, không thể đến Tòa án để hòa giải và tham gia phiên tòa xét xử nên anh xin được vắng mặt trong các buổi làm việc, hòa giải và phiên tòa xét xử. Anh Chung Wei W chấp nhận mọi sự phán quyết của Tòa án và anh không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, chị Nh vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Chung Wei W, không có yêu cầu nào khác đặt ra.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Về tố tụng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Cẩm Nh được ly hôn đối với anh Chung Wei W.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của chị Hà Cẩm Nh đối với anh Chung Wei W, được xác định là tranh chấp về việc xin ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Chung Wei W là người nước ngoài do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Chung Wei W và chị Hà Cẩm Nh yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải, anh Chung Wei W xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 207, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự không tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt đối với anh Chung Wei W.

[2]. Về nội dung: Xét đơn khởi kiện của chị Hà Cẩm Nh yêu cầu được ly hôn với anh Chung Wei W cũng như lời trình bày của anh Chung Wei W, Hội đồng xét xử thấy rằng: Giữa chị Nh và anh Chung Wei W kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có lập thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Ngọc H và được Ủy ban nhân huyện Ngọc H cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 19/11/2018, nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Sau khi kết hôn, thời gian sống hạnh phúc không dài, do xảy ra mâu thuẫn vì nguyên nhân bất hòa về quan điểm, tính tình, lối sống, công việc và khoảng cách về nơi cư trú mà không thể hòa giải và hàn gắn lại được. Sau đó anh Chung Wei W về Đài Loan còn chị Nh ở Việt Nam hai bên không còn liên lạc gì nhau, quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Như vậy, cuộc hôn nhân của hai đương sự đã thực sự không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bị đơn đồng ý ly hôn theo yêu cầu của

nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nh đối với anh Chung Wei W.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Nh, anh Chung Wei W xác định không có và không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét khi đương sự không yêu cầu.

[3]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hà Cẩm Nh phải chịu 300.000 đồng, đã nộp tạm ứng án phí được chuyển thu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 37, Điều 207, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 51, Điều 56, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Cẩm Nh, cho chị Nh được ly hôn với anh Chung Wei W.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hà Cẩm Nh phải chịu 300.000 đồng, ngày 02/5/2019 chị Hà Cẩm Nh có dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 00292 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, nay được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Chung Wei W vắng mặt nên anh Chung Wei W có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn A Đam